PHỤ LỤC 15-B

QUY TẮC ỨNG XỬ CỦA TRỌNG TÀI VIÊN VÀ HÒA GIẢI VIÊN

Định nghĩa

1. Trong Quy tắc ứng xử này:
   (a) "trọng tài viên" nghĩa là một thành viên của hội đồng trọng tài được thành lập theo Điều 15.7 (Thành lập hội đồng trọng tài);
   (b) "trợ lý" nghĩa là người mà, theo các điều khoản tuyển dụng trọng tài viên, thực hiện công việc nghiên cứu hoặc trợ giúp trọng tài viên đó;
   (c) "ứng viên" nghĩa là một cá nhân có tên trong danh sách trọng tài viên được quy định tại Điều 15.23 (Danh sách trọng tài viên) và được xem xét bổ nhiệm là thành viên hội đồng trọng tài theo Điều 15.7 (Thành lập hội đồng trọng tài);
   (d) "hòa giải viên" nghĩa là người thực hiện thủ tục hòa giải theo Phụ lục 15-C (Cơ chế hòa giải);
   (e) "quy trình tố tụng", trừ khi có quy định khác, nghĩa là một quy trình tố tụng giải quyết tranh chấp của hội đồng trọng tài theo Chương 15 (Giải quyết tranh chấp); và
   (f) "nhân viên" của trọng tài viên nghĩa là người làm việc theo chỉ đạo và điều hành của trọng tài viên, không phải trợ lý.

Trách nhiệm

2. Mọi ứng viên và trọng tài viên phải tránh thái độ tiêu cực và thể hiện thái độ tiêu cực, độc lập và công bằng, tránh những xung đột lợi ích trực tiếp hoặc gián tiếp và sẽ có thái độ hành xử chuẩn mực cao để đảm bảo sự toàn vẹn và công bằng cho cơ chế giải quyết tranh chấp. Các trọng tài viên tiền nhiệm phải tuân thủ các nghĩa vụ được quy định tại các Quy tắc 15 đến 18 của Quy tắc ứng xử này.

Nghĩa vụ công bố thông tin

3. Trước khi được chỉ định là trọng tài viên theo Chương 15 (Giải quyết tranh chấp), một ứng viên sẽ công bố mọi lợi ích, mối quan hệ hoặc vấn đề mà có thể ảnh hưởng đến sự độc lập và công bằng của ứng viên đó, hoặc có thể tạo ra những định kiến hoặc thiên vị trong quy trình tố tụng. Để đạt được điều này, một ứng viên sẽ nỗ lực hợp lý để nhận biết về những lợi ích, mối quan hệ hoặc vấn đề đó.
4. Một ứng viên hoặc trọng tài viên sẽ thông báo bằng văn bản cho Ủy ban Thương mại về các vấn đề liên quan đến các vi phạm thực tế hoặc khả năng vi phạm Quy tắc ứng xử này để các Bên xem xét.
5. Một trọng tài viên khi đã được chỉ định sẽ tiếp tục nỗ lực hợp lý để nhận biết về bất kỳ lợi ích, mối quan hệ hoặc vấn đề được đề cập tới tại Quy tắc 3 của Quy tắc ứng xử này và sẽ công bố những lợi ích, mối quan hệ hoặc vấn đề đó thông qua thông báo bằng văn bản cho Ủy ban Thương mại để các Bên xem xét. Nghĩa vụ công bố thông tin là nghĩa vụ có tính chất liên tục theo đó yêu cầu một trọng tài viên công bố bất kỳ lợi ích, mối quan hệ hoặc vấn đề mà có thể phát sinh trong bất kỳ giai đoạn nào của quy trình tố tụng.

Nghĩa vụ của trọng tài viên

6. Một trọng tài viên phải sẵn sàng thực hiện và thực hiện nghĩa vụ của mình một cách toàn diện và nhanh chóng, và với sự công bằng và đúng đắn, trong suốt quy trình tố tụng.
7. Một trọng tài viên sẽ chỉ xem xét những vấn đề phát sinh trong quy trình tố tụng và cần thiết để đưa ra phán quyết, và sẽ không giao nhiệm vụ này cho bất kỳ cá nhân nào khác.
8. Một trọng tài viên sẽ thực hiện mọi biện pháp thích hợp để đảm bảo các nhân viên và nhân viên hỗ trợ của mình nhận biết và tuân thủ các Quy tắc 2, 3, 4, 5, 16, 17 và 18 của Quy tắc ứng xử này.
9. Một trọng tài viên sẽ không thực hiện những *tiếp xúc riêng* về quy trình tố tụng.

Sự độc lập và công bằng của các trọng tài viên

10. Một trọng tài viên sẽ tránh thể hiện sự thiên vị và sẽ không bị ảnh hưởng bởi lợi ích cá nhân, áp lực bên ngoài, những cân nhắc chính trị, lợi ích công cộng và sự trung thành đối với một Bên hoặc lo sợ bị chỉ trích.
11. Một trọng tài viên sẽ không, trực tiếp hay gián tiếp, từ chối bất kỳ nghĩa vụ nào hoặc chấp nhận bất kỳ lợi ích nào mà sẽ ảnh hưởng hoặc có thể sẽ ảnh hưởng đến việc thực hiện một cách thích hợp các nghĩa vụ của mình.
12. Một trọng tài viên sẽ không sử dụng vị trí của mình trong hội đồng trọng tài để ủng hộ cho bất kỳ lợi ích cá nhân hay riêng tư nào và sẽ tránh những hành vi có thể tạo ra ấn tượng về việc trọng tài viên bị ảnh hưởng bởi những người khác.
13. Một trọng tài viên sẽ không cho phép những trách nhiệm hoặc mối quan hệ xã hội, cá nhân, đồng nghiệp, kinh doanh, hoặc tài chính làm ảnh hưởng đến hoạt động xét xử hoặc hành vi ứng xử của trọng tài viên.
14. Một trọng tài viên sẽ tránh tham gia vào bất kỳ mối quan hệ nào hoặc nhận bất kỳ lợi ích tài chính nào mà có thể ảnh hưởng đến sự công bằng của trọng tài viên hoặc có thể gây ra biểu hiện không phù hợp hoặc thiên vị.

Nghĩa vụ của trọng tài viên tiền nhiệm

15. Mọi trọng tài viên tiền nhiệm phải tránh những hành vi có thể gây ấn tượng về việc thiên vị trong thực thi nhiệm vụ hoặc thu lợi từ các quyết định hoặc phán quyết của hội đồng trọng tài.

Bảo mật thông tin

16. Một trọng tài viên hoặc trọng tài viên tiền nhiệm sẽ không, vào bất kỳ thời điểm nào, tiết lộ hoặc sử dụng bất kỳ thông tin không công khai nào liên quan đến quy trình tố tụng hoặc có được trong quy trình tố tụng, trừ trường hợp vì mục đích phục vụ cho quy trình tố tụng đó và trong mọi trường hợp sẽ không tiết lộ hoặc sử dụng bất kỳ thông tin nào nói trên để đạt được lợi ích cá nhân hoặc lợi ích cho người khác, hoặc để ảnh hưởng bất lợi đến lợi ích của người khác.
17. Một trọng tài viên sẽ không công bố toàn bộ hoặc một phần phán quyết của hội đồng trọng tài trước khi phán quyết đó được công bố công khai phù hợp với Chương 15 (Giải quyết tranh chấp).
18. Một trọng tài viên hoặc trọng tài viên tiền nhiệm sẽ không tiết lộ nội dung thảo luận của hội đồng trọng tài hoặc quan điểm của bất kỳ trọng tài viên vào bất kỳ thời điểm nào.

Chi phí

19. Mỗi trọng tài viên phải lưu lại hồ sơ và nộp bản kê khai cuối cùng về thời gian tham gia thủ tục tố tụng và các chi phí của mình, cũng như thời gian làm việc và chi phí của các nhân viên và trợ lý của trọng tài viên.

Hòa giải

20. Quy tắc ứng xử này áp dụng *với những điều chỉnh thích hợp* cho hòa giải viên.